



Tìm hiểu các vấn đề chính sách liên quan đến sự xuất hiện của bệnh lây truyền từ động vật sang người qua các hoạt động chăn nuôi và kinh doanh động vật hoang dã ở Việt Nam

TÓM TẮT KẾT QUẢ



EcoHealth Alliance



GIỚI THIỆU

Chăn nuôi và buôn bán động vật hoang dã là một nghề ở Việt Nam. Hoạt động này có thể là nguồn phát sinh dịch bệnh do các vấn đề về điều kiện vệ sinh chăn nuôi, vận chuyển và chế biến động vật hoang dã. Để có thể cung cấp thông tin cho quá trình hoạch định chính sách và chiến lược giảm thiểu rủi ro, một nghiên cứu định tính gồm tổng quan tài liệu và phỏng vấn sâu với các bên liên quan đã được triển khai tại Việt Nam vào năm 2022. Kết quả nghiên cứu được trình bày tóm tắt ở đây sẽ tạo tiền đề cho các cuộc thảo luận tiếp theo, vừa để xác nhận và điều chỉnh kết quả nghiên cứu và vừa để xác định các giải pháp cho các vấn đề ưu tiên.

PHƯƠNG PHÁP

Nghiên cứu đã rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, các bài báo và báo cáo bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Nghiên cứu cũng phỏng vấn các nhà quản lý và các chuyên gia trong lĩnh vực thú y và lâm nghiệp có kinh nghiệm liên quan đến quản lý chăn nuôi động vật hoang dã và bệnh lây truyền từ động vật sang người ở cấp quốc gia, tỉnh và huyện ở Việt Nam.

LỖ HỔNG TRONG CHÍNH SÁCH VÀ THỰC HÀNH

Các loài động vật hoang dã theo quy định của pháp luật

Hiện nay Việt Nam có hai danh sách các loài được chính phủ quy định: 1) các loài thuộc Phụ lục I và II của Công ước CITES, 2) các loài được phân loại là động vật hoang dã quý, hiếm, có nguy cơ tuyệt chủng. Hiện Việt Nam chưa có danh sách các loài động vật hoang dã cấm buôn bán do nguy cơ lây truyền bệnh từ động vật sang người.

Kiến thức và nhận thức

Các kiến thức, kỹ năng về mặt kỹ thuật và hướng dẫn về an toàn sinh học và chăm sóc thú y trong chăn nuôi động vật hoang dã nhìn chung là không đủ. Điều này đã gây ra các mối lo ngại trong xử lý động vật hoang dã (ví dụ như bị cào, bị cắn) và trách nhiệm pháp lý của các cơ quan chức năng nếu gây ra vấn đề nào đó cho động vật vì những trang trại gây nuôi động vật hoang dã là tài sản có giá trị của các hộ gia đình. Vấn đề này xảy ra cũng là do nhận thức hạn chế của người chăn nuôi và của ngành lâm nghiệp về các mầm bệnh có thể hoặc không thể gây ra bệnh rõ ràng nhưng cần được xem xét đánh giá nguy cơ. Những vấn đề về nhận thức này đã gây khó khăn cho quá trình triển khai các biện pháp phòng ngừa, giám sát và kiểm soát dịch bệnh.

Năng lực và quy định

Năng lực và quy định còn hạn chế và phân tán về mặt nhân lực, thông tin và kiến thức của ngành lâm nghiệp trong hỗ trợ quản lý dịch bệnh động vật. Hiện các quy định về dịch bệnh động vật cũng chỉ ưu tiên các bệnh lây truyền từ vật nuôi sang người. Trong khi đó, ngành thú y thiếu thông tin về các trang trại gây nuôi động vật hoang dã, họ không tiếp cận được cơ sở dữ liệu về các trang trại gây nuôi động vật hoang dã do ngành lâm nghiệp quản lý.





Phạm vi

Chuỗi cung ứng chăn nuôi và buôn bán động vật hoang dã ở Việt Nam liên quan đến nhiều hoạt động thực tiễn và bối cảnh khác nhau, mỗi hoạt động hay bối cảnh đều tiềm ẩn nguy cơ dịch bệnh nhất định. Ví dụ: tìm nguồn động vật từ tự nhiên; các hoạt động gây nuôi động vật hoang dã; vị trí trang trại; nuôi nhốt chung chuồng các loài động vật từ nhiều nguồn và quần thể; giết mổ tại chỗ hoặc ngoài cơ sở gây nuôi; điều kiện an toàn sinh học; các biện pháp vệ sinh; và các hoạt động tiềm ẩn những nguy cơ nghề nghiệp khác (ví dụ: sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân). Mặc dù tình hình còn phức tạp nhưng các hoạt động thực tế này cũng tạo cơ hội định hướng can thiệp và quy định đối với chuỗi giá trị này.



Giá trị kinh tế và giá trị bảo tồn

Hoạt động gây nuôi động vật hoang dã thường được gắn liền với những đóng góp về sinh kế và bảo tồn loài. Nghiên cứu này đã chỉ ra rằng thu nhập kinh tế là động lực chính thúc đẩy hoạt động chăn nuôi động vật hoang dã, trong khi vai trò bảo tồn hiếm khi được nhắc đến. Rõ ràng cần phải xem xét và đánh giá tốt hơn những đánh đổi và lợi ích có thể có của ngành công nghiệp này ở Việt Nam với cách tiếp cận đa ngành, bao gồm đánh giá mức độ cải thiện điều kiện kinh tế (nếu có) của ngành này so với các cơ hội sinh kế khác, các tác động tích cực và tiêu cực của hoạt động chăn nuôi động vật hoang dã đối với công tác bảo tồn ở Việt Nam, và các gánh nặng bệnh tật chưa đánh giá được cũng như các chi phí liên quan đối với hộ gia đình (về chăm sóc y tế, mất năng suất lao động, tử vong) liên quan đến chăn nuôi động vật hoang dã và các hoạt động buôn bán động vật hoang dã khác.

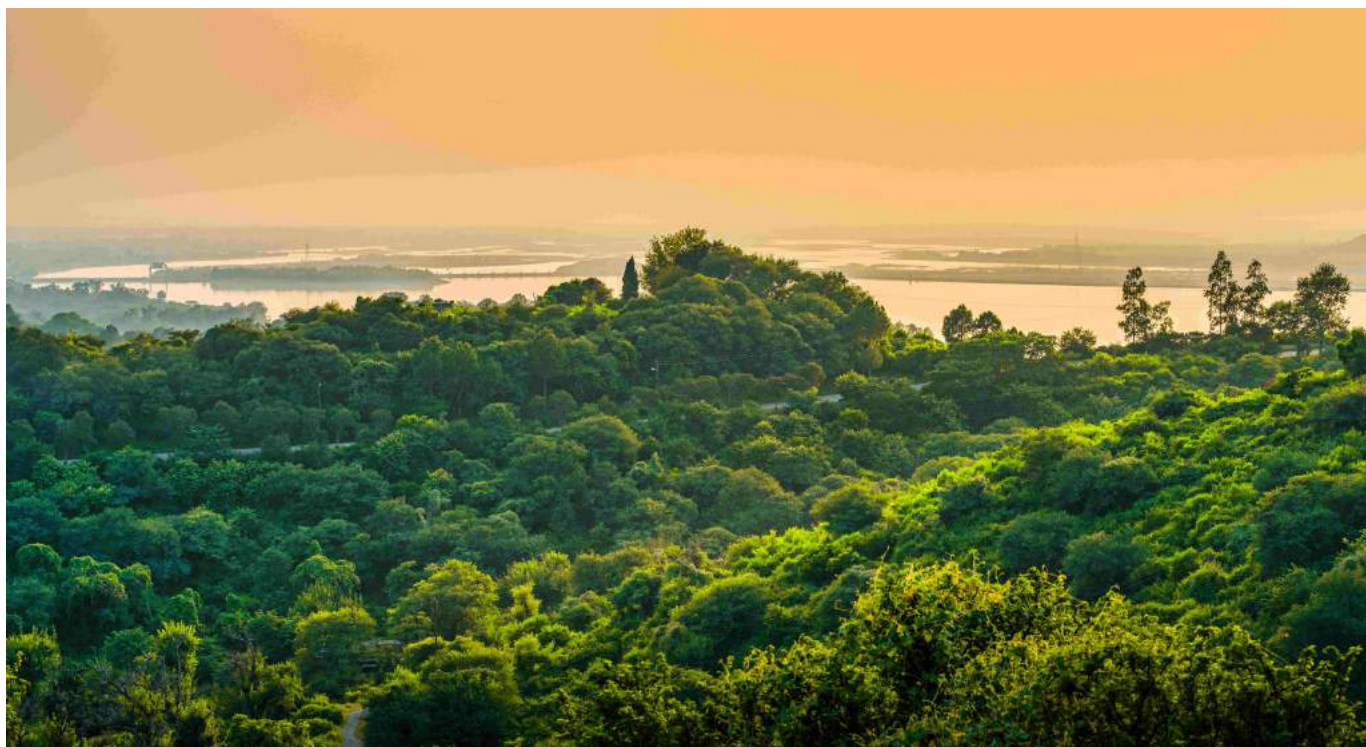
HÀNH ĐỘNG ƯU TIÊN

Các bên liên quan rõ ràng đều nhận ra những lỗ hổng hiện có và bày tỏ sự quan tâm mạnh mẽ đến công tác nâng cao chất lượng quản lý nguy cơ lây truyền dịch bệnh từ động vật sang người trong các hoạt động buôn bán và chăn nuôi động vật hoang dã. Việt Nam nên áp dụng cách tiếp cận hệ thống trong giám sát và quản lý nguy cơ dịch bệnh đối với hoạt động buôn bán động vật hoang dã phù hợp với Hướng dẫn Giảm thiểu Nguy cơ lây truyền dịch bệnh trong Buôn bán Động vật hoang dã của WOA. Các hành động cần thực hiện gồm có:

- ✓ Thiết lập cơ chế trao đổi thông tin liên tục giữa các cơ sở lâm nghiệp và thú y.
- ✓ Tiến hành đánh giá nguy cơ trên các nhóm phân loại cụ thể và chuỗi giá trị, để có thể hiểu chính xác hơn về mức độ nguy cơ (bao gồm cả các vấn đề về thông tin) và ưu tiên các biện pháp quản lý.
- ✓ Thiết kế một kế hoạch theo dõi và giám sát có hệ thống các mầm bệnh, dịch bệnh và các loài động vật hoang dã trong hoạt động chăn nuôi và buôn bán (với mức đầu tư phù hợp và giải pháp tài chính bền vững, nếu cần), để giải quyết các lỗ hổng về kiến thức, có thể phát hiện sớm các mối đe dọa, và giám sát hiệu quả của các biện pháp can thiệp.
- ✓ Xây dựng các quy định và danh sách các loài (hoặc các nhóm phân loại rộng hơn) trên cơ sở nguy cơ dịch bệnh. Ví dụ, ở Hoa Kỳ, ngoài danh sách các loài cần được bảo tồn và các loài xâm lấn, Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh ban hành quy định riêng đối với việc nhập khẩu và buôn bán dơi, linh trưởng và một số loài gặm nhấm do những nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng
- ✓ Xây dựng các hướng dẫn, tiêu chí đánh giá và tiêu chuẩn trong chăn nuôi động vật hoang dã, bao gồm an toàn chuồng trại, vệ sinh thú y, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp cũng như quy trình kiểm dịch động vật.
- ✓ Rà soát và sửa đổi các nhiệm vụ và nâng cao năng lực cần thiết, ví dụ: xây dựng chương trình đào tạo liên tục cho bác sĩ thú y về sức khỏe động vật hoang dã, mở rộng danh sách các bệnh lây truyền từ động vật sang người cần được ưu tiên của Bộ NN&PTNT bao gồm các mầm bệnh đáng lo ngại từ động vật hoang dã và đẩy mạnh hoạt động giám sát dịch bệnh tại các trang trại gây nuôi động vật hoang dã.
- ✓ Sử dụng hướng tiếp cận Một Sức khỏe để cân nhắc những đánh đổi và lợi ích của các quyết định liên quan đến chăn nuôi và buôn bán động vật hoang dã để có thể cân bằng tốt nhất giữa sinh kế, sức khỏe, bảo tồn và các ưu tiên khác của người dân.

Việt Nam không phải là quốc gia duy nhất phải đối mặt với những thách thức này; tuy nhiên, với phạm vi và quy mô chăn nuôi và buôn bán động vật hoang dã hiện nay, Việt Nam cần có sự quan tâm cụ thể và tích cực hơn nữa đối với các nguy cơ dịch bệnh.

Những thông tin được trình bày trong bản tóm tắt này là kết quả nghiên cứu của Đơn vị Nghiên cứu Lâm sàng Đại học Oxford (OUCRU), Việt Nam và Liên minh EcoHealth, với sự hỗ trợ của Liên minh Quốc tế Phòng chống Nguy cơ về Sức khỏe trong Buôn bán Động vật Hoang dã và Quỹ Nghiên cứu Wallace. Báo cáo đầy đủ được sẽ được cung cấp theo yêu cầu (vui lòng liên hệ: li@ecohealthalliance.org Và klawson@oucru.org).



LIÊN HỆ



212.380.4460

www.ecohealthalliance.org

520 Eighth Avenue, Ste. 1200, New York, NY 10018

THEO CHÚNG TÔI



EcoHealth Alliance

